

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

SỞ TƯ PHÁP T. TUYÊN QUANG SỐ: 27 /2014/QĐ-UBND

Ngày 23-12-2014

CÔNG VĂN BẢN SỐ: 4170

Tuyên Quang, ngày 18 tháng 12 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi, bổ sung Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại về tài sản (vật kiến trúc, cây trồng, vật nuôi) gắn liền với đất khi nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, mục đích phát triển kinh tế theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Đất đai số 45/2013/QH13 ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đất đai; Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 455/TTr-STC ngày 27 tháng 11 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi Mục 7, phần 3, phụ lục số 02: Đơn giá bồi thường thiệt hại về cây trồng, vật nuôi ban hành kèm theo Quyết định số 22/2011/QĐ-UBND ngày 31/10/2011 của UBND tỉnh Tuyên Quang về việc Ban hành Đơn giá bồi thường thiệt hại về tài sản (vật kiến trúc, cây trồng, vật nuôi) gắn liền với đất bị thu hồi khi Nhà nước thu hồi đất để sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh, lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng, mục đích phát triển kinh tế theo quy định của pháp luật trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, như sau:

STT	Loại cây	Đơn vị tính	Chỉ tiêu và Quy cách xác định	Đơn giá (đồng)
1	2	3	4	5
1	Cây Mây, song...	Cụm (Khóm)	Mới trồng đến dưới 1 năm (có 3 cây/cụm (khóm))/7,3m ²	22.613
			Dưới 2 năm có 3 cây/cụm (khóm)/7,3m ²	29.806
			Dưới 3 năm có 3 cây/cụm (khóm)/7,3m ²	39.718
			Dưới 4 năm có 4 cây/khóm trở lên	44.261
			Dưới 5 năm có 4 cây/khóm trở lên	46.484
			Từ 5 năm trở lên (đã cho thu hoạch, hỗ trợ công chặt)	139.453

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 28 tháng 12 năm 2014. Các ông (bà): Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành của tỉnh; các cơ quan, đơn vị của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn; Chủ tịch Hội đồng bồi thường, hỗ trợ và tái định cư các huyện, thành phố; Tổ chức phát triển quỹ đất được giao nhiệm vụ bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất; các Chủ đầu tư xây dựng công trình; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Văn phòng Chính phủ;
 - Bộ Tài chính;
 - Bộ Tài nguyên và Môi trường;
 - Bộ Nông nghiệp và PTNT;
 - Cục KTBV - Bộ Tư pháp;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Đoàn đại biểu Quốc hội ĐP;
 - CT và các PCT UBND tỉnh;
 - UBMT Tổ Quốc và các đoàn thể tỉnh;
 - Các Sở, Ban ngành thuộc UBND tỉnh;
 - Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh;
 - Tòa án nhân dân tỉnh;
 - Báo Tuyên Quang;
 - Đài Phát thanh-Truyền hình tỉnh;
 - Công thông tin điện tử tỉnh;
 - Trung tâm Công báo;
 - Như Điều 2: Thi hành;
 - PCVP UBND tỉnh;
 - Các CV VP UBND tỉnh;
 - Lưu VT. (A.)
- Báo cáo

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH



Châu Văn Lâm